

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ BẢN THÂN
(Thời gian thực hiện 4 tuần từ ngày 29/09/2025 đến 24/10/2025)

Stt	Số mục tiêu	Độ tuổi	Mục tiêu	Độ tuổi		Hoạt động	Ghi chú
				chung	riêng		
1	1	3	Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn	* 3,4 T: - Hô hấp: Gà gáy sáng, hít vào thở ra. - Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, sang ngang - Co và duỗi tay (Bắt chéo 2 tay trước ngực - Đứng cúi về phía trước. - Nghiêng người sang trái, sang phải. - Ngồi xổm, đứng lên -BAT tại chỗ.		* Hoạt động học: - Tập các động tác TD kết hợp bài hát: + Khúc hát đôi bàn tay + Vũ điệu rửa tay. - Hô hấp: Hít vào, thở ra, thổi bóng. - Tay: + Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, sang ngang + Bắt chéo 2 tay trước ngực - Bụng: + Đứng cúi về phía trước. + Nghiêng người sang trái, sang phải. - Chân+ Ngồi xổm, đứng lên. +BAT tại chỗ	
2		4	Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh				
3	2	3	Trẻ có thể giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - ` Đi hết đoạn đường hẹp (3m x 0,2m).	- Đi trong đường hẹp		* Hoạt động học: Thể dục: - 3T: Đi trong đường hẹp	

			- ` Đi kiễng gót liên tục 3m.		- 4T: Đi khuyu gối.	
		4	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Bước đi liên tục trên ghế thể dục hoặc trên vạch kẻ thẳng trên sàn. - Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m	Đi khuyu gối.		
4	5	3	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp:	* 3,4 T: ` Trườn theo hướng thẳng. -BAT : (3: BAT tại chỗ. 4: BAT liên tục về phía trước. Ném xa bằng một tay	* Hoạt động học: Thể dục: - Trườn theo hướng thẳng - 3T: BAT tại chỗ. - 4T: BAT liên tục về phía trước Ném xa bằng một tay	
5		4	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp:			
6	6	3	Thực hiện được các vận động: - Gập, đan ngón tay vào nhau.	- Đan, tết.	* Thể dục sáng: Gập đan các ngón tay * Hoạt động chơi: Gập giấy làm đèn trung thu	
7		4	Trẻ thực hiện được các vận động: - Gập, mở, các ngón tay,	- Gập giấy.		

b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

8	10	3	- Trẻ biết ăn để chóng lớn, khoẻ mạnh và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau	3,4 tuổi - Nhận biết một số thực phẩm quen thuộc của địa phương • Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất.	• Nhận biết món ăn quen thuộc của địa phương: Com nếp	* Hoạt động học: DDSK: Trò chuyện về 4 nhóm thực phẩm. * Hoạt động ăn: - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng, cách chế biến	
9	8		- Trẻ biết một số thực phẩm cùng nhóm: - Thịt, cá, ...có nhiều chất đạm.		• Nhận biết một số món ăn, thực phẩm Com nếp, cá nướng, rau sắn.....		

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a) Khám phá khoa học

10	18	3	Trẻ quan tâm, hứng thú với các sự vật, hiện tượng gần gũi, như chăm chú quan sát sự vật, hiện tượng; hay đặt câu hỏi về đối tượng.	* 3,4T: ` Chức năng các giác quan và các bộ phận khác của cơ thể.(3: Một số bộ phận khác của cơ thể)	Đặc điểm nổi bật của các bộ phận trên cơ thể.	* Hoạt động học KPKH: Trò chuyện về một các bộ phận , giác quan trên cơ thể TCM: Bên tay trái bên tay phải của bé	
11	19		Trẻ có khả năng sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe sờ,.. để nhận ra				

			đặc điểm nổi bật của đối tượng.			- Đếm các bộ phận trên cơ thể	
12	19	4	Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng.		Đặc điểm bên ngoài của cơ thể		
13	20		Trẻ quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị ướn?...				

b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán

14	35	3	Trẻ biết sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đối tượng trong không gian so với bản thân.	Nhận biết phía trên - phía dưới, phía trước - phía sau, tay phải - tay trái của bản thân.	* Hoạt động học: TOÁN 3T: Nhận biết tay trái tay phải của bản thân 4T: Xác định vị trí của đồ vật phía phải phía trái so với bản thân	
15	40	4	Trẻ sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác.	Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác(phía trước - phía sau; phía trên - phía dưới; phía phải - phía trái)		

c) Khám phá xã hội

16	36	3	- Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện	3,4 t: - Tên, tuổi, giới tính của bản thân. (4: Họ tên) hiểu biết ban đầu về giới và bình đẳng giới		* Hoạt động học: KPIXH: Bé giới thiệu về bản thân KPKH: Trò chuyện về các bộ trên cơ thể	
17	42	4	- Trẻ biết nói họ và tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện		- Họ tên và một vài đặc điểm của các bạn. - Đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân.		
18	41	3	- Trẻ có thể kể tên một số lễ hội: Tết Trung thu...qua trò chuyện, tranh ảnh.	ngày lễ hội của địa phương: Ngày tết trung thu và tết lúa mới		* Hoạt động học Trò chuyện về tết trung thu	
19	49	4	- Trẻ có thể kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội	Ngày tết trung thu com mới		Hoạt động chiều: Cho trẻ xem tranh ảnh về tết lúa mới của dân tộc Lào.	

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

20	48	3	Trẻ có thể sử dụng được câu đơn, câu ghép.	* 3, 4T - Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân (3: Bày tỏ bằng các	Phát âm các từ chứa tiếng mẹ đẻ của trẻ	* Hoạt động học: - Thơ: Bé ơi, Xòe tay, bé yêu trăng. * Hoạt động chiều:	
21	50		Trẻ có thể đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...				
22	56	4	Trẻ có thể sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu		Phát âm các từ tiếng mẹ	- TCTV: Bạn trai, bạn gái, trang phục, Đôi	

			khăng định, câu phủ định.	câu đơn, câu đơn mở rộng. 4: Bày tỏ bằng các câu đơn, câu ghép)	đề của trẻ	mắt, đôi tai, cái mũi, Chất vitamin, chất tinh.	
23	57		Trẻ có thể đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.		- Câu: Bạn trai rất thích chơi đồ chơi siêu nhân, bạn gái rất thích chơi đồ chơi búp bê, trang phục của bạn gái rất đẹp và nhiều màu sắc, Đôi tai tai là giác quan của cơ thể, dùng để nghe; đôi mắt là giác quan của cơ thể, dùng để nhìn; cái mũi là giác quan của cơ thể, dùng để ngửi.	
24	52	3	Trẻ biết kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.	3,4 t: - Kể lại truyện đã được nghe (3: Kể lại một vài tình tiết) - Kể lại sự việc (4: Kể lại sự việc có nhiều tình tiết)	Kể lại một vài tình tiết của sự việc đã được chứng kiến bằng tiếng mẹ đẻ	* Hoạt động học Truyện: Mỗi người một việc	
25	60	4	Trẻ kể chuyện có mở đầu, kết thúc	Mô tả sự vật, tranh	Mô tả hiện tượng.		

				ảnh (3: mô tả có sự giúp đỡ.)	Kể lại sự việc đã được chứng kiến bằng tiếng mẹ đẻ.		
26	54	3	Trẻ biết nói đủ nghe, không nói lí nhí.	3,4 tuổi ' Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp		* Hoạt động chơi: Dạy trẻ cách giao tiếp với cô bạn bè	
27	62	4	Trẻ biết điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở				
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội							
28	58	3	Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân.	3-4 tuổi: Tên, tuổi, giới tính	Những điều bé thích, không thích	* Hoạt động học: KPXH: Bé giới thiệu về bản thân	
29	59		Trẻ nói được điều bé thích, không thích				
30	68	4	Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ		- Sở thích, khả năng của bản thân		
31	69		Trẻ nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được.				
32	60	3	Trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi	- Mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi. - Cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao		* Hoạt động góc: Nhắc nhở trẻ chơi đoàn kết, liên kết giữa các nhóm chơi với nhau, cất đồ chơi	

				(chia giấy vẽ, xếp đồ chơi,...).	đúng nơi quy định.	
33	70	4	Trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích	Tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích - Cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi).	- Xây mô hình vườn rau của bé, vườn cây của bé, ngôi nhà của bé, ngôi trường của bé, mô hình vườn hoa của bé,... - Góc học tập: Xem tranh truyện một số trang phục theo mùa, tranh truyện về chủ đề bản thân, tô màu tranh chủ đề bản thân...định.	
34	62	3	Trẻ nhận ra cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, giọng nói, qua tranh ảnh.	- Cử chỉ, lời nói lễ phép (chào hỏi, cảm ơn).	* Giờ đón trẻ: Cho trẻ xem video, hình ảnh về một số cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ, cất đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định, trò chuyện với trẻ về một số hành	
35	63		- Trẻ biết biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận			
36	72	4	Trẻ nhận biết được cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh, ảnh	- Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng		

37	73		- Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên.	lời nói, cử chỉ, lễ phép	vi tốt, xấu giữ gìn vệ sinh cơ thể.	
38	67	3	- Trẻ biết chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở...	- Cử chỉ, lời nói lễ phép (chào hỏi, cảm ơn).	TCM: Tôi vui tôi buồn	
39	68		- Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói			
40	78	4	- Trẻ biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.	Yêu mến, quan tâm bản thân Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói, cử chỉ, lễ phép		
41	79		- Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói			
42	71	3	- Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định	3,4 tuổi - Tiết kiệm điện, nước - Giữ gìn vệ sinh môi trường bản làng, trường lớp.	* Hoạt động ngoài trời: + Quan sát: hoa cúc áo, cây hoa cánh bướm, cây hoa hồng, cây hoa bóng nước, dạo chơi ngoài trời... + Trải nghiệm: vật nổi, vật chìm, trồng rau cải... + Chơi tự do: Chơi với phấn, chơi với lá vẩy, chơi với màu nước, chơi với nước...	
43	83	4	- Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định			

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ						
44	73	3	- Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; Thích nghe đọc thơ đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện	Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng cảnh đẹp thiên nhiên, cuộc sống sinh hoạt lễ hội của địa phương		* Hoạt động học: NDTT: MÚA: múa cho mẹ xem NDKH: NH: Năm ngón tay ngoan TC: Nhịp điệu âm nhạc VD: Tập rửa mặt NDTT: NH: Chiếc đèn ông sao NDKH Hát: Đêm trung thu TC: Vũ điệu hóa đá. NDTT: VĐ: Tập rửa mặt NDKH DH: Đường và chân * Hoạt động góc: - Góc âm nhạc: Bé làm ca sĩ
45	87	4	- Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc. Thích nghe đọc thơ đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện	Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng cảnh đẹp thiên nhiên, cuộc sống sinh hoạt lễ hội của địa phương		
46	75	3	- Trẻ biết hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.	* 3,4 tuổi: - Hát đúng giai điệu, lời ca của bài hát.	Trẻ nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca). - Vận động theo ý thích khi hát/nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc	
47	76		- Trẻ có thể vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa).	- Vận động theo nhạc (3: Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc. 4: Vận động nhịp nhàng theo giai		

48	89	4	- Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ	điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc.) - Sử dụng dụng cụ gõ đệm (3: Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp. 4: Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp, tiết tấu)	- Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca). - Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc. - Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát ' - Thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. - Hát các bài hát tiếng mẹ đẻ.		
49	90		- Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa)				
50	79	3	Trẻ có thể vẽ các nét thẳng, xiên, ngang,	* 3,4 tuổi - Sử dụng	- Sử dụng các	Hoạt động học:	

			tạo thành bức tranh đơn giản	kỹ năng (3: một số kỹ năng. 4) vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm 3: Sản phẩm đơn giản. 4: sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét)	nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm.	- Tạo hình: Tô màu bé trai bé gái - Làm đèn lồng trung thu. * Hoạt động góc:	
51	81	3	- Trẻ biết lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối				
52	94	4	- Trẻ có thể phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.		Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm	- Góc HT: Tô màu tranh chủ đề bản thân. - Góc tạo hình: Vẽ và tô các bộ phận trên cơ thể. * Hoạt động chơi ngoài trời: - Chơi tự do: Chơi với phấn, chơi với màu nước... - Nặn bánh trung thu.	
53	96		- Trẻ biết làm lồi, dẹt, bẹt, bẻ, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết.				

Ngày 26 tháng 09 năm 2025
BGH ký duyệt

Lường Thị Xuân